

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ KỸ NĂNG THAM VẤN TÂM LÝ CỦA CÁN BỘ TÂM LÝ HỌC ĐƯỜNG TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Trần Quang Thái  
 Công ty TNHH INSPIRE LIFE  
 Email: quangthai12mdc@gmail.com

**Tóm tắt:** Chính vì vậy, việc nghiên cứu đề tài “Kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông ở Thành phố Hồ Chí Minh” là một yêu cầu cần thiết. Bài viết này trình bày một số vấn đề lý luận từ kết quả nghiên cứu trên.

**Từ khóa:** Kỹ năng tham vấn tâm lý, cán bộ tâm lý học đường, trường trung học phổ thông

## SOME THEORETICAL ISSUES REGARDING THE PSYCHOLOGICAL COUNSELING SKILLS OF SCHOOL PSYCHOLOGISTS IN HIGH SCHOOLS

**Abstract:** Therefore, researching the topic “Psychological counseling skills of school psychologists in high schools in Ho Chi Minh City” is a necessary requirement. This article presents some theoretical issues from the research results.

**Keywords:** Psychological counseling skills, school psychologist, high school

Nhận bài: 10/04/2026

Phản biện: 10/05/2026

Duyệt đăng: 14/05/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và toàn cầu hóa, học sinh THPT không chỉ có nhiều cơ hội phát triển mà còn chịu không ít áp lực tâm lý – xã hội. Đây là giai đoạn quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách, bản sắc cá nhân và định hướng tương lai. Tuy nhiên, nhiều học sinh đang gặp các vấn đề như căng thẳng, lo âu, stress, rối loạn cảm xúc, trầm cảm và khó khăn trong thích ứng. Nếu không được hỗ trợ kịp thời, những vấn đề này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến học tập, quan hệ xã hội và sự phát triển nhân cách.

Các nghiên cứu và khảo sát của WHO, SAVY II, Đỗ Minh Loan cũng như Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM cho thấy sức khỏe tâm thần học sinh đang là vấn đề đáng quan tâm, đặc biệt tại môi trường học tập có áp lực cao như Thành phố Hồ Chí Minh. Đại dịch COVID-19 càng làm gia tăng những khó khăn này do học sinh phải học trực tuyến kéo dài và hạn chế tương tác xã hội.

Vì vậy, tham vấn tâm lý học đường là giải pháp cần thiết nhằm hỗ trợ học sinh nhận diện vấn đề, điều chỉnh cảm xúc và thích ứng tích cực. Tuy nhiên, công tác này còn nhiều hạn chế, nhất là về năng lực tham vấn của cán bộ tâm lý học đường.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Các khái niệm cơ bản

##### 2.1.1. Quá trình hình thành kỹ năng

Kỹ năng là khả năng của mỗi cá nhân, cho phép họ vận dụng kiến thức và kinh nghiệm của mình vào các thao tác cụ thể, phù hợp với điều kiện và mục đích của hoạt động thực tế, nhằm đạt được hiệu quả tối ưu trong việc thực hiện các hoạt

động đó. Điều này nhấn mạnh vào khả năng linh hoạt và thích ứng của cá nhân trong việc sử dụng kiến thức và kinh nghiệm để đáp ứng các yêu cầu và tình huống khác nhau. Nó cũng nhấn mạnh vào mục đích chung của kỹ năng là tạo ra hiệu quả và chất lượng trong các hoạt động của mỗi cá nhân.

Tác giả Trần Quốc Thành xem “tham vấn là một quá trình trong đó chuyên gia tham vấn đặt mình vào hoàn cảnh của người được tư vấn, thấu hiểu vấn đề của họ và cùng họ trao đổi, hướng dẫn họ cách giải quyết vấn đề, thay vì trực tiếp làm thay họ”. Tổng hợp từ nhiều kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất khái niệm tham vấn như sau: Tham vấn là quá trình hỗ trợ tâm lý, trong đó người tham vấn sử dụng kiến thức và kỹ năng để giúp người được tham vấn nhận biết về bản thân, vấn đề và nguồn lực của mình để tự giải quyết vấn đề.

##### 2.1.2. Quá trình hình thành kỹ năng tham vấn tâm lý

Kỹ năng tham vấn tâm lý (TVTL) là khả năng của nhà tham vấn, cho phép họ vận dụng kiến thức và kinh nghiệm của mình vào các thao tác cụ thể trong quá trình hỗ trợ tâm lý nhằm giúp người được tham vấn nhận biết về bản thân, vấn đề và nguồn lực của mình để tự giải quyết vấn đề. Quá trình hình thành kỹ năng tham vấn tâm lý là một quá trình phức tạp và đa chiều, đòi hỏi sự kết hợp của kiến thức, kỹ năng, và kinh nghiệm trong lĩnh vực tâm lý học và tư vấn. Quá trình hình thành kỹ năng tham vấn tâm lý là một quá trình liên tục của việc học hỏi và tự nâng cao. Người tư vấn cần liên tục cập nhật kiến thức và thực hành để duy trì và phát triển kỹ năng của mình.

Dựa trên phân tích quá trình hình thành kỹ năng tham vấn, tác giả đề xuất một quy trình hình thành kỹ năng gồm các giai đoạn sau:

Giai đoạn 1, nắm vững kiến thức và hiểu biết cơ bản, ở giai đoạn này, người làm công tác TVTL cần nắm được các tri thức cơ bản về việc sử dụng kỹ năng tham vấn, bao gồm mục đích, yêu cầu, điều kiện hoạt động, và các nguyên tắc cơ bản về sử dụng kỹ năng trong tư vấn.

Giai đoạn 2, đây là giai đoạn xác định trật tự và cách thức thực hiện kỹ năng, ở giai đoạn này, người làm công tác TVTL cần nhận diện và hiểu rõ trật tự các thao tác của kỹ năng tham vấn.

Giai đoạn 3, người làm công tác TVTL cần phải thực hành tham vấn để làm quen với việc áp dụng kiến thức vào thực tế và phát triển kỹ năng thực hành.

Giai đoạn 4, vận dụng linh hoạt trong các tình huống khác nhau, ở giai đoạn này, Người làm công tác TVTL cần phát triển khả năng vận dụng kỹ năng tham vấn vào các tình huống khác nhau trong hoạt động thực tế.

### 2.1.3. Cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông

Đầu tiên, cán bộ làm công tác tâm lý học đường cần phải là nhà tham vấn. Điều này đòi hỏi họ phải nắm được kiến thức và quy trình liên quan đến công tác TVTL học đường và có các kỹ năng cần thiết.

Thứ hai, cán bộ làm công tác tham vấn tâm lý học đường cần phải hiểu rõ các đặc điểm tâm lý của lứa tuổi học sinh.

Thứ ba, cán bộ làm công tác TVTL học đường cần phải có kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực này. Điều này có nghĩa là họ đang thực hiện công việc tham vấn học đường tại các trường học hoặc các trung tâm tham vấn, từ đó họ có thể áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình vào các tình huống thực tế.

Từ năm 2005, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các hướng dẫn về việc tích hợp công tác tư vấn tâm lý và hướng nghiệp vào trường học. Đến năm 2017, Thông tư 31 quy định rằng cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm tư vấn học đường phải có kinh nghiệm, được đào tạo chuyên môn và sở hữu chứng chỉ tư vấn tâm lý.

Tóm lại, người làm công tác tâm lý học đường tại Việt Nam hiện nay có thể được phân thành ba nhóm chính:

Nhóm thứ nhất bao gồm những người được đào tạo chuyên ngành tham vấn tâm lý hoặc tham

vấn học đường từ các nước ngoài và sau đó trở về Việt Nam để thực hiện công tác.

Nhóm thứ hai là những người đã hoàn thành chương trình đào tạo về tâm lý học, tâm lý giáo dục và công tác xã hội, sau đó được bố trí làm việc trong lĩnh vực tâm lý học đường.

Nhóm thứ ba bao gồm giáo viên đang trực tiếp giảng dạy, giáo viên đã nghỉ hưu, cùng với những người làm công tác Đoàn, Đội, những người được đào tạo qua các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực tham vấn tâm lý học đường.

Dựa trên các phân tích trên, tác giả cho rằng cán bộ tâm lý học đường tại các trường THPT là những người có hoặc chưa có đào tạo chuyên môn, nhưng họ đều có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết để thực hiện công tác tham vấn tâm lý cho học sinh trong môi trường học đường và được đơn vị có thẩm quyền giao nhiệm vụ tham vấn tâm lý cho học sinh.

## 2.2. Hoạt động của cán bộ tâm lý học đường tại các trường THPT

### 2.2.1. Đối tượng tham vấn

Học sinh THPT là giai đoạn đã có sự trưởng thành nhất định về cơ thể nhưng chưa đạt sự trưởng thành về khía cạnh xã hội. Đây là giai đoạn có ý nghĩa quan trọng trong quá trình phát triển của mỗi cá nhân. Nhận thức và khả năng tự nhận thức của lứa tuổi thanh niên đã đạt đến một mức độ phát triển cao, với nhiều khác biệt rõ rệt so với các giai đoạn trước đó; luôn mong muốn khám phá bản thân, tìm hiểu về khả năng và năng lực của mình. Do đó, tự đánh giá trở thành một đặc điểm tâm lý tiêu biểu của lứa tuổi này. Tự đánh giá của thanh niên có ba đặc điểm sau:

+ Thứ nhất: Sự tự đánh giá của thanh niên mang tính định hướng rõ ràng và đã có sự so sánh với các tiêu chuẩn chung của xã hội.

+ Thứ hai: Khả năng tự nhìn nhận và đánh giá các đặc điểm tâm lý của bản thân là một trong những đặc trưng nổi bật ở lứa tuổi thanh niên.

+ Thứ ba: Thanh niên không chỉ nhận thức và đánh giá về cái tôi thực tại (Tôi là ai?), mà còn suy ngẫm về cái tôi lý tưởng (Tôi muốn trở thành người như thế nào?) và cái tôi hướng tới hành động (Tôi sẽ nỗ lực như thế nào để đạt được điều đó?)

Tình bạn ở tuổi thanh niên đã phát triển lên thành mối quan hệ đồng chí, gắn kết bởi những mục tiêu và lý tưởng chung, thay vì chỉ dựa trên sự tương đồng về tính cách, sở thích hay thói quen như ở tuổi thiếu niên. Tiêu chí để xây dựng tình bạn ở giai đoạn này tập trung vào sự sẻ chia, gắn

bó, và cùng nhau phấn đấu vì những giá trị chung.

Với những đặc điểm đặc trưng đó, HS THPT rất cần được tham vấn hỗ trợ về các vấn đề liên quan đến lứa tuổi, học tập và chọn nghề. Để thực hiện được yêu cầu này cán bộ làm công tác TLHD cần có sự am hiểu về đặc điểm lứa tuổi để từ đó có những cách thức tham vấn hỗ trợ phù hợp với các vấn đề mà các em gặp phải.

### 2.2.2. Nội dung tham vấn

Mục đích của công tác tư vấn/tham vấn tâm lý cho học sinh được thể hiện rõ trong Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT bao gồm:

Dự phòng, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) cho học sinh gặp khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống nhằm tìm ra giải pháp phù hợp, giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực có thể xảy ra; đồng thời, góp phần tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, tích cực, thân thiện và ngăn chặn bạo lực học đường.

Hỗ trợ học sinh phát triển kỹ năng sống; nâng cao ý chí, niềm tin, sự tự tin, và thái độ giao tiếp tích cực trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần hình thành và hoàn thiện nhân cách.

Bên cạnh đó, Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT cũng đã nêu rõ nội dung cần tư vấn/tham vấn cho HS. Từ những quy định trên, chúng tôi chia các nhóm nội dung mà cán bộ làm công tác tham vấn TLHD thực hiện tham vấn cho HS gồm:

+ Tham vấn đối với các vấn đề liên quan đến học tập: thảo luận và hướng dẫn cho HS các phương pháp học tập phù hợp với từng môn học, lựa chọn được tổ hợp môn học phù hợp với khả năng và thể mạnh của bản thân.

+ Tham vấn hướng nghiệp: cung cấp cho HS thông tin liên quan đến đặc điểm của ngành nghề mà HS quan tâm, nhu cầu lao động của xã hội đối với các ngành nghề, đặc điểm tâm lý, năng lực, sở thích của bản thân phù hợp với từng ngành nghề. Từ đó giúp các em lựa chọn ngành nghề phù hợp sở trường và điều kiện của bản thân

+ Tham vấn về các vấn đề liên quan đến giao tiếp với bạn bè, cha mẹ, thầy cô, các em cần có những tham vấn hỗ trợ để có cách thức ứng xử phù hợp hơn với từng đối tượng.

## 2.3. Kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông

### 2.3.1. Yêu cầu năng lực chuyên môn của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông

Kỹ năng tham vấn đóng vai trò quan trọng và không thể thiếu đối với mọi hoạt động tham vấn,

đặc biệt là trong lĩnh vực tham vấn học đường. Những kỹ năng này là chìa khóa giúp nhà tham vấn hoạt động một cách hiệu quả và mang lại kết quả tích cực trong quá trình tham vấn.

Cán bộ tham vấn tâm lý học đường cần phải có kiến thức cơ bản và biết cách áp dụng các kỹ năng tham vấn cơ bản như thiết lập mối quan hệ, lắng nghe, quan sát, thấu hiểu, và phản hồi. Đồng thời, họ cũng cần nắm vững các kỹ năng tham vấn học đường chuyên biệt như nhận diện các vấn đề tâm lý của học sinh, xây dựng và tổ chức các hoạt động phòng ngừa các vấn đề tâm lý trong toàn trường, và tham gia vào các hoạt động can thiệp và phối hợp với các lực lượng giáo dục.

Khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của người cán bộ tâm lý học đường vào hoạt động trợ giúp cho học sinh, thông qua việc sử dụng một cách có hệ thống các kỹ năng giúp học sinh nhận biết được vấn đề và tìm ra giải pháp hiệu quả để giải quyết vấn đề đó.

### 2.3.2. Nội dung và hình thức kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông

Trong nghiên cứu này, kỹ năng tham vấn tâm lý của CBTLHD được xác định bao gồm 6 kỹ năng cơ bản là: kỹ năng thiết lập mối quan hệ, đặt câu hỏi, quan sát, lắng nghe, thấu cảm, phản hồi.

(1) Kỹ năng thiết lập mối quan hệ: Kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong công tác tham vấn học đường bao gồm khả năng tạo ra một không gian gần gũi và thoải mái với học sinh, đồng thời giúp HS cảm thấy an toàn và tin tưởng. Người làm công tác tham vấn cần có khả năng khuyến khích học sinh chia sẻ thông tin một cách tự nhiên và không gò ép.

(2) Kỹ năng đặt câu hỏi: Việc đặt câu hỏi là để khuyến khích sự chia sẻ và cảm thông với vấn đề của người nghe, cũng như tạo điểm chung giữa hai bên không liên quan, vì vậy cần suy nghĩ kỹ lưỡng trước khi đặt ra mỗi câu hỏi.

(3) Kỹ năng quan sát: Kỹ năng quan sát bao gồm khả năng chú ý đến hành vi, cách diễn đạt, tâm trạng và cảm xúc của học sinh, cũng như những biểu hiện bằng nét mặt và cử chỉ.

(4) Kỹ năng lắng nghe

Lắng nghe tích cực thể hiện qua việc nhận biết ngôn ngữ cơ thể, âm thanh và tốc độ của giọng nói của đối tượng. Điều này đòi hỏi sự tập trung chú ý vào thân chủ, không bị phân tâm bởi những điều xung quanh hay bởi nội tâm của bản thân. Kỹ năng lắng nghe bao gồm khả năng duy trì sự chú

ý cao độ khi nghe học sinh trình bày mà không cắt ngang hay phê bình; khả năng quan sát và nhận diện các hành vi, cảm xúc của học sinh để hiểu thấu đáo vấn đề; cung cấp phản hồi thích hợp và đặt câu hỏi để làm rõ thêm những vấn đề học sinh đang gặp phải; sử dụng ngôn ngữ cơ thể, ánh mắt, và cử chỉ để thể hiện sự quan tâm và khuyến khích học sinh tiếp tục chia sẻ.

(5) Kỹ năng thấu hiểu: Là khả năng cảm nhận và hiểu sâu sắc được suy nghĩ, cảm xúc của học sinh, biết đặt mình vào tình huống của họ để cảm nhận; có thể tái hiện lại suy nghĩ của học sinh, lắng nghe và tôn trọng suy nghĩ của họ mà không phê phán; có thể phản hồi lại suy nghĩ, cảm xúc của học sinh và kiểm soát được cảm xúc của mình để đảm bảo tính khách quan trước khi tư vấn.

(6) Kỹ năng phản hồi: Là khả năng quan sát và lắng nghe để hiểu những suy nghĩ và cảm xúc của học sinh được thể hiện thông qua hành vi. Nó bao gồm khả năng nhắc lại những suy nghĩ của học sinh một cách tổng quát, không phê phán, và tôn trọng ý kiến của họ. Kỹ năng này cũng đòi hỏi việc lắng nghe và quan sát để đảm bảo hiệu quả của phản hồi đối với học sinh.

#### **2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông**

##### *2.4.1. Các yếu tố chủ quan*

- Yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến kỹ năng TVTL của CBTLHĐ tại các trường trung học phổ thông bao gồm: kiến thức chuyên môn được đào tạo và kinh nghiệm thực tiễn, sự say mê và hứng thú với công việc của CBTLHĐ, tính tích cực và chủ động.

+ Kiến thức chuyên môn vững chắc và kinh nghiệm thực tiễn giúp CBTLHĐ nắm vững các phương pháp và kỹ thuật tham vấn tâm lý. Điều này giúp cán bộ làm công tác này tự tin hơn trong việc tiếp cận và giải quyết các vấn đề tâm lý của học sinh. Kinh nghiệm thực tiễn còn giúp họ nhanh chóng nhận diện và phân tích được các tình huống phức tạp, từ đó đưa ra các giải pháp xử lý hiệu quả.

+ Sự say mê và hứng thú với công việc của CBTLHĐ

Đam mê và hứng thú với công việc giúp CBTLHĐ duy trì động lực cao, luôn tìm cách cải thiện bản thân và công việc. Sự tận tâm và nhiệt huyết này có thể tạo ra môi trường tham vấn tích cực và thân thiện, giúp học sinh cảm thấy thoải mái và tin tưởng hơn khi chia sẻ vấn đề của mình.

+ Tính tích cực và chủ động trong công việc

Sự tích cực và chủ động giúp CBTLHĐ không ngừng tìm kiếm cơ hội học hỏi, phát triển kỹ năng mới và cải tiến quy trình làm việc. Điều này giúp họ luôn cập nhật những kiến thức và kỹ thuật mới nhất, nâng cao hiệu quả tham vấn và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của học sinh.

##### *2.4.2. Các yếu tố khách quan*

- Yếu tố khách quan ảnh hưởng đến kỹ năng TVTL của CBTLHĐ tại các trường trung học phổ thông gồm: cơ hội học tập để nâng cao trình độ; sự khích lệ, động viên từ các cấp quản lý, yêu cầu công việc đối với CBTLHĐ, và cơ hội phát triển nghề tham vấn TLHĐ ở Việt Nam.

+ Cơ hội học tập để nâng cao trình độ

Các khóa đào tạo, hội thảo và chương trình bồi dưỡng giúp CBTLHĐ nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn. Sự phát triển liên tục này giúp họ tự tin hơn trong công việc, áp dụng những phương pháp mới và hiệu quả trong quá trình tham vấn.

+ Sự khích lệ, động viên từ các cấp quản lý

Sự quan tâm và hỗ trợ từ ban giám hiệu và các cấp quản lý giúp CBTLHĐ cảm thấy được đánh giá cao và công nhận. Điều này không chỉ tạo động lực làm việc mà còn giúp họ yên tâm và tập trung hơn vào nhiệm vụ của mình, từ đó nâng cao chất lượng công tác tham vấn.

+ Yêu cầu công việc đối với CBTLHĐ

Những yêu cầu rõ ràng và cụ thể từ phía nhà trường giúp CBTLHĐ hiểu rõ trách nhiệm và mục tiêu công việc của mình. Điều này giúp họ xác định đúng phương hướng và phương pháp làm việc, đảm bảo công tác tham vấn được thực hiện hiệu quả và đáp ứng đúng nhu cầu của học sinh.

+ Cơ hội phát triển nghề tham vấn TLHĐ ở Việt Nam

Sự phát triển của ngành nghề tham vấn tâm lý học đường và nhận thức ngày càng cao của xã hội về tầm quan trọng của công việc này tạo điều kiện thuận lợi cho CBTLHĐ. Họ có thêm cơ hội để tham gia các khóa học nâng cao, mạng lưới chuyên môn và các hoạt động giao lưu, học hỏi từ đồng nghiệp, giúp nâng cao kỹ năng và kiến thức chuyên môn.

Các yếu tố chủ quan và khách quan đều có ảnh hưởng lớn đến kỹ năng tham vấn tâm lý của CBTLHĐ tại các trường THPT. Các yếu tố này giúp CBTLHĐ nâng cao trình độ chuyên môn, tạo động lực làm việc, và cải thiện môi trường làm việc, từ đó nâng cao hiệu quả tham vấn và hỗ trợ tốt nhất cho học sinh.

### III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu lý luận về kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ tâm lý học đường tại các trường trung học phổ thông cho thấy đây là một thành tố then chốt, quyết định đến chất lượng và hiệu quả của công tác hỗ trợ sức khỏe tinh thần cho học sinh. Trong bối cảnh áp lực tâm lý – xã hội ở lứa tuổi học sinh trung học phổ thông ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, việc định hình rõ ràng các khái niệm, cấu trúc kỹ năng và quy trình hình thành năng lực tham vấn là vô cùng cấp thiết. Hoạt động tham vấn học đường mang tính đặc thù cao, đòi hỏi người cán bộ không chỉ am hiểu sâu sắc về đặc điểm tâm lý lứa tuổi của đối tượng học sinh (đặc biệt là đặc điểm tự đánh giá và nhu cầu định hướng tương lai) mà còn phải làm chủ hệ thống gồm 6 kỹ năng cơ bản: thiết lập mối quan hệ, đặt câu hỏi, quan sát, lắng nghe, thấu cảm và phản hồi.

Quá trình hình thành và phát triển các kỹ năng này là một lộ trình liên tục, đi từ việc nắm vững tri thức nền tảng, xác định phương thức thực hiện, đến thực hành thực tế và vận dụng linh hoạt trong các bối cảnh học đường đa dạng. Bên cạnh đó, kỹ năng tham vấn tâm lý của cán bộ học đường chịu sự tác động đa chiều từ cả các yếu tố chủ quan (như kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn, lòng say mê và tính chủ động) lẫn các yếu tố khách quan (như cơ hội học tập bồi dưỡng, sự khích lệ của cấp quản lý, áp lực công việc và xu thế phát triển của ngành). Nhìn chung, để nâng cao năng lực tham vấn cho đội ngũ cán bộ tâm lý học đường hiện nay tại Việt Nam, đặc biệt là tại các đô thị lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, cần có những giải pháp đồng bộ kết hợp giữa sự nỗ lực tự hoàn thiện của cá nhân và các chính sách hỗ trợ, đào tạo bài bản từ phía các cơ quan quản lý giáo dục.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông*, ban hành ngày 8/12/2017, Hà Nội.
- Phạm Thanh Bình (2014) *Nhu cầu tham vấn tâm lý học đường của học sinh trung học cơ sở*, Luận án tiến sỹ Tâm lý học, 14-16
- Trần Thị Minh Đức (2009) *Giáo trình Tham vấn tâm lý*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr 25
- Đỗ Minh Loan. (2022). *Nghiên cứu về sức khỏe tâm thần và biểu hiện trầm cảm ở thanh thiếu niên Việt Nam (Ghi nhận số liệu theo thực trạng tổng hợp trong bài viết)*.
- Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM. (2023). *Báo cáo thống kê tình hình sức khỏe tâm lý học sinh THPT năm học 2022–2023*, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Quốc Thành. (2006). *Nhu cầu tham vấn trong xã hội hiện nay*. Trong *Kỷ yếu hội thảo: Xây dựng và phát triển mạng lưới tham vấn trong trường học*, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). (2005). *Mental health needs of adolescents in Vietnam*. Geneva: WHO.
- Viện Chiến lược và Chính sách Y tế, & UNICEF. (2009). *Khảo sát quốc gia vị thành niên Việt Nam lần 2 (SAVY II)*. Hà Nội: Nhà xuất bản Y học.